

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH ĐẮK LẮK

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 224/2023/HSPT

Ngày: 06/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huyền

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Văn Toàn và ông Nguyễn Văn Bằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Quỳnh Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 225/2023/TLPT-HS ngày 02/10/2023 đối với bị cáo Thẩm Văn T, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2023/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Thẩm Văn T**, sinh ngày 10/5/2004, tại tỉnh Bình Định; nơi ĐKNKTT và nơi ở trước khi phạm tội: Thôn TL, xã ET, huyện KN, tỉnh Đắk Lắk; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Thẩm Văn B, sinh năm 1976; Họ tên mẹ: Nông Thị M, sinh năm 1982; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/01/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 24/12/2022, Thẩm Văn T (chưa có giấy phép lái xe mô tô hạng A1) tự ý lấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 47E1- 452.93 của bố mình là ông Thẩm Văn B, điều khiển xe mô tô từ nhà mình đến nhà bà ngoại của T là bà Hoàng Thị P, tại thôn TA, xã ET để chơi. Tại đây, T có uống bia cùng với anh Nông Văn T1 và anh Lý Văn G, đều trú tại thôn TA, xã ET. Đến khoảng 21 giờ

cùng ngày, T điều khiển xe mô tô đi về nhà mình. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn TL, xã ET, T điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái, tông vào phần trước, bên trái của xe mô tô biển kiểm soát: 47E1- 499.64 do anh Đinh Văn N, sinh năm 1997, trú tại thôn TL, xã ET, huyện KN điều khiển theo chiều ngược lại. Hậu quả khiến anh N tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 55/TTh-TTPY ngày 26/7/2021 của trung tâm pháp y thuộc sở y tế Đắk Lắk kết luận nguyên nhân tử vong của Đinh Văn N: Ngưng hô hấp tuần hoàn do chấn thương sọ não nặng/ Chấn thương hàm mặt/ gãy 1/3 dưới 2 xương cẳng chân trái/ Các chấn thương, vết thương khác do tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 24/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện KN kết luận: Tổng giá trị hư hỏng của xe mô tô, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 47E1-499.64 được xác định là 6.790.000 đồng. Tổng giá trị hư hỏng của xe mô tô, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 47E - 452.93, được xác định là 6.600.000 đồng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường là đoạn đường thẳng không có dải phân cách nằm theo chiều Nam – Bắc, hướng Nam đi vào xã ET và hướng Bắc đi vào xã CK; đường dốc 6% theo chiều từ Nam – Bắc bằng bê tông bằng phẳng có chiều rộng 350cm, không có hệ thống đèn đường và biển báo giao thông. Xác định mốc: Lấy mép phải phía ngoài trụ bê tông của cổng nhà số 18 (trụ cổng bên trái theo hướng từ ngoài vào) thuộc thôn TL, xã ET làm mốc chuẩn; mép bên phải đường hướng trung tâm xã ET đi xã CK làm mốc chuẩn. Xe máy 47E1 - 452.93 đầu quay về hướng Bắc, đuôi quay về hướng Nam, xe nằm ngã nghiêng bên phải, trực trước cách mép chuẩn 18cm, cách trụ cổng nhà 18 là 1.370cm, trực sau cách mép chuẩn 33cm, cách trụ cổng nhà số 18 là 1.480cm, cách đầu vết máu (4) là 110cm và cách trực trước xe máy 47E1- 499.64 là 1.130cm. Xe máy 47E1- 499.64 nằm ngã nghiêng bên trái, đầu xe quay về hướng Đông – Nam, đuôi xe quay về hướng Tây - Bắc, từ trực trước cách mép chuẩn là 610cm, cách đầu vết máu (5) là 350cm, trực sau cách mép chuẩn là 700cm. Về dấu vết: Vết cày 1 có kích thước (440x0,8)cm, có chiều hướng từ Bắc ra Nam, đầu vết cày cách mép chuẩn là 204cm; cuối vết cày cách mép chuẩn là 216cm, từ đầu dấu vết cày 1 cách đầu vết cày 2 là 380cm. Vết cày 2 có kích thước (592x34)cm, dạng song song, đứt đoạn có chiều hướng từ Tây Nam ra Đông Bắc, đầu vết cày 2 cách tâm mảnh vỡ kính là 70cm; đầu vết cày cách mép chuẩn là 247cm, cuối vết cày cách mép chuẩn là 18cm, cuối vết cày 2 cách trực sau xe mô tô 47E1- 452.93 là 50cm về hướng Tây Nam. Vết cày 3 có kích thước (210x10)cm, dạng đứt quãng, có chiều hướng từ Tây Nam ra Đông Bắc, đầu dấu vết cày cách mép chuẩn là 77cm, cuối vết cày nằm ngay mép chuẩn, cuối vết cày cách trực sau xe mô tô 47E1- 452.93 là 33cm về hướng Tây. Vết máu 3 có kích thước (160x18)cm, phần đầu vết máu nằm ngay mép chuẩn, tại vị trí này thấy có xóp mũ bảo hiểm, màu trắng và cách trực sau xe 47E1 - 452.93 là 110cm. Vết máu 5 có kích thước (30x20)cm, từ tâm cách mép chuẩn là 360cm, cách trực trước xe mô tô 47E1- 499.64 là 350cm. Vùng mảnh vỡ, có kích thước (100x7)cm, từ tâm vùng mảnh vỡ kính cách mép chuẩn là 280cm và cách đầu dấu

vết cày 3 là 70cm. Tại vũng máu 5 bên cạnh thấy có 01 mũ bảo hiểm màu trắng và 01 chiếc dép cao su, quai ngang, màu xanh.

Trên cơ sở khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan và tài liệu đã thu thập được, xác định: Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là mặt trước trực trước bên trái của mỗi phương tiện. Điểm va chạm đầu tiên của hai phương tiện tương ứng trên mặt đường cách mép chuẩn là 313cm, cách mốc chuẩn là 1.935cm, cách đầu vết cày 2 là 144cm về hướng Đông Bắc, cách tâm vùng mảnh vỡ là 71cm về hướng Đông Bắc, cách trực sau xe mô tô biển số 47E1- 452.93 là 690cm về hướng Đông Bắc, cách trực trước xe mô tô biển số 47E1- 499.64 là 513cm về hướng Tây Nam. Xe mô tô biển số 47E1- 452.93 lấn sang phần đường bên trái 138cm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2023/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:

- Tuyên bố: Bị cáo Thẩm Văn T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Thẩm Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24/8/2023, bị cáo Thẩm Văn T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm: Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Thẩm Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội đúng pháp luật. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Thẩm Văn T mức hình phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù là có phần nghiêm khắc. Do vậy đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Xử phạt bị cáo Thẩm Văn T 03 năm tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ

khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 18 giờ ngày 24/12/2022, Thẩm Văn T chưa có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 nhưng đã tự ý lấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 47E1- 452.93 của bố mình là ông Thẩm Văn B, điều khiển xe mô tô từ nhà mình đến nhà bà ngoại của T là bà Hoàng Thị P tại thôn TA, xã ET để chơi. Sau đó, T có sử dụng rượu, bia điều khiển xe mô tô đi về nhà mình. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn TL, xã ET, T điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái, tông vào phần trước, bên trái của xe mô tô biển kiểm soát: 47E1- 499.64 do anh Đinh Văn N, sinh năm 1997, trú tại thôn TL, xã ET, huyện KN điều khiển theo chiều ngược lại. Hậu quả khiến anh Nhân tử vong. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Thẩm Văn T, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại tính mạng của người khác. Bị cáo điều khiển xe mô tô khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định, trong tình trạng nồng độ cồn vượt mức quy định và lấn sang phần đường bên trái dẫn đến va chạm với anh N, hậu quả làm anh Đinh Văn N tử vong. Do đó, cần phải có một hình phạt cho tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra là cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, mức hình phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, sau khi phạm tội khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải, có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội lần đầu, quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ các chi phí cho gia đình bị hại được đại diện bị hại làm đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét mức hình phạt mà tòa sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là cao so với tính chất mức độ mà bị cáo đã gây ra, nên cần chấp nhận một phần kháng cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

Từ những phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do được chấp nhận một phần kháng cáo nên bị cáo Thẩm Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Thẩm Văn T - Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

2. Tuyên bố bị cáo Thẩm Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” .

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Thẩm Văn T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Thẩm Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Sở Tư Pháp;
- CQTHAHS – CA huyện Krông Năng;
- CQTHADS huyện KN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác
- Lưu hồ sơ.
- Cổng thông tin điện tử Tòa án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thanh Huyền